

Số: 1126 /QĐ-BKHTT

Hà Nội, ngày 10 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Danh mục nhiệm vụ nghiên cứu khoa học cấp Bộ để tuyển chọn năm 2025

BỘ TRƯỞNG BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Nghị định 08/2014/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định 89/2022/NĐ - CP ngày 28 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 239/QĐ-BKHTT ngày 26 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành Quy chế quản lý hoạt động khoa học và công nghệ của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 1009/QĐ-BKHTT ngày 29 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc thành lập Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ nghiên cứu khoa học cấp Bộ năm 2024, năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 413/QĐ-BKHTT ngày 05 tháng 4 năm 2024 điều chỉnh thành viên Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ nghiên cứu khoa học cấp Bộ năm 2024, năm 2025 tại Quyết định số 1009/QĐ-BKHTT ngày 29 tháng 5 năm 2023;

Trên cơ sở kết quả làm việc của các thành viên Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ nghiên cứu khoa học cấp Bộ năm 2025;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học, giáo dục, tài nguyên và môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục 31 nhiệm vụ nghiên cứu khoa học cấp Bộ để tuyển chọn năm 2025 (Chi tiết trong phụ lục kèm theo).

Điều 2. Giao Vụ trưởng Vụ Khoa học, giáo dục, tài nguyên và môi trường:

- Phối hợp với Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Chuyển đổi số thông báo danh mục nhiệm vụ nghiên cứu khoa học cấp Bộ nêu tại Điều 1 trên Trang tin nội bộ của Bộ Kế hoạch và Đầu tư để các đơn vị và cá nhân biết và đăng ký tham gia thuyết minh đề xuất nhiệm vụ.

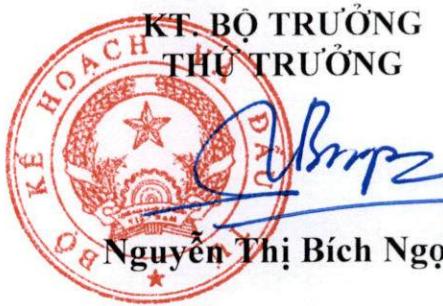
- Tổ chức Hội đồng tư vấn tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học cấp Bộ năm 2025 đối với các hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật và thực hiện báo cáo Lãnh đạo Bộ - Chủ tịch Hội đồng khoa học Bộ Kế hoạch và Đầu tư về kết quả thực hiện.

gia tuyển chọn đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật và thực hiện báo cáo Lãnh đạo Bộ - Chủ tịch Hội đồng khoa học Bộ Kế hoạch và Đầu tư về kết quả thực hiện.

Điều 3. Vụ trưởng Vụ Khoa học, giáo dục, tài nguyên và môi trường, Chánh Văn phòng Bộ, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Chuyển đổi số và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Bộ (P.Tài vụ (1b);
- Trung tâm Công nghệ thông tin và Chuyển đổi số (để đăng tải thông tin)
- Tổng cục Thống kê;
- Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ
- Lưu VT, KHGDTN&MT. H (6)



Nguyễn Thị Bích Ngọc

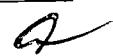
DANH MỤC NHIỆM VỤ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP BỘ ĐỂ TUYỂN CHỌN NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 1126/QĐ-BKHĐT ngày 10 tháng 5 năm 2024)



STT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu nghiên cứu	Sản phẩm dự kiến và yêu cầu đối với sản phẩm
1	Đề xuất định hướng chính sách phát triển khu vực dịch vụ đến năm 2030 trên cơ sở phân tích mối quan hệ liên ngành trong tổng thể nền kinh tế bằng các bảng I/O	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng kết các khả năng ứng dụng bảng đầu vào – đầu ra (Input – Output table) để phân tích các mối quan hệ liên ngành; - Phân tích mối quan hệ liên ngành của khu vực dịch vụ trong tổng thể nền kinh tế bằng các bảng đầu vào – đầu ra; - Đề xuất chính sách phát triển khu vực dịch vụ giai đoạn đến năm 2030. 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tổng hợp; - Báo cáo tóm tắt; - Báo cáo chất lọc kết quả nghiên cứu; - Báo cáo kiến nghị chính sách và các kết quả phân tích định lượng các bảng đầu vào – đầu ra (Input - Output table) - Sản phẩm hội thảo
2	Giải pháp phát triển thị trường tín chỉ carbon ở các tỉnh vùng Trung du và miền núi phía Bắc thời kỳ đến năm 2030	<ul style="list-style-type: none"> - Xác định các điều kiện phát triển thị trường tín chỉ carbon vùng Trung du và miền núi phía Bắc; - Dánh giá được những khó khăn, vướng mắc trong phát triển thị trường tín chỉ carbon của các tỉnh trong vùng hiện nay; - Đề xuất định hướng, giải pháp phát triển thị trường tín chỉ carbon ở các tỉnh vùng Trung du và miền núi phía Bắc trên cơ sở đánh giá bối cảnh, điều kiện của vùng và tổng kết kinh nghiệm trong và ngoài nước. 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tổng hợp; - Báo cáo tóm tắt; - Báo cáo chất lọc kết quả nghiên cứu; - Báo cáo kiến nghị; - Sản phẩm hội thảo khoa học
3	Dánh giá và dự báo sự chuyển dịch lao động có trình độ chuyên môn kỹ thuật sang ngành công nghiệp chế biến, chế tạo của Việt Nam đến năm 2030	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng bảng cân đối cung cầu kỹ năng và dự báo lao động có kỹ năng của Việt Nam đến năm 2030 - Dánh giá sự chuyển đổi lao động có trình độ chuyên môn kỹ thuật sang ngành công nghiệp chế biến, chế tạo của Việt Nam giai đoạn 2011-2023; - Dự báo chuyển đổi lao động có trình độ chuyên môn kỹ thuật sang ngành công nghiệp chế biến, chế tạo của Việt Nam đến năm 2030; - Giải pháp nâng cao hiệu quả của chuyển đổi lao động có trình độ chuyên môn kỹ thuật đối với ngành công nghiệp chế biến, chế tạo nhằm thúc đẩy nhanh quá trình CNH-HĐH của Việt Nam. 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tổng hợp; - Báo cáo tóm tắt; - Báo cáo chất lọc kết quả nghiên cứu; - Báo cáo kiến nghị; - Sản phẩm hội thảo khoa học.
4	Giải pháp thúc đẩy hình thành phát triển khu kinh tế chuyên biệt hướng vào chế tác xuất khẩu ở Việt Nam thời kỳ đến năm 2035	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng hợp cơ sở lý luận và một số kinh nghiệm nước ngoài về phát triển khu kinh tế chuyên biệt, rút ra bài học cho Việt Nam; - Dánh giá được những vướng mắc, tồn tại trong thành lập, phát triển Khu kinh tế chuyên biệt ở Việt Nam; - Đề xuất định hướng chính sách, giải pháp phát triển các khu kinh tế chuyên biệt hướng vào chế tác xuất khẩu ở Việt Nam thời kỳ đến năm 2035. 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tổng hợp; - Báo cáo tóm tắt; - Báo cáo chất lọc kết quả nghiên cứu; - Báo cáo kiến nghị; - Sản phẩm hội thảo khoa học.

STT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu nghiên cứu	Sản phẩm dự kiến và yêu cầu đối với sản phẩm
5	Nghiên cứu đề xuất bộ tiêu chí đánh giá quốc gia biển mạnh đối với Việt Nam thời kỳ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.	<ul style="list-style-type: none"> - Làm rõ cơ sở lý luận để xác định bộ tiêu chí đánh giá quốc gia biển mạnh; - Đánh giá, làm rõ thực trạng các tiêu chí đánh giá kinh tế biển, quốc gia biển mạnh quốc gia biển mạnh ở Việt Nam hiện nay; chỉ ra các bất cập, hạn chế. - Đề xuất bộ tiêu chí đánh giá quốc gia biển mạnh dành cho Việt Nam thời kỳ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tổng hợp; - Báo cáo tóm tắt; - Báo cáo chắt lọc kết quả nghiên cứu; - Báo cáo kiến nghị; - Sản phẩm hội thảo khoa học.
6	Chính sách thúc đẩy thực hành báo cáo môi trường, xã hội và quản trị (ESG) của các doanh nghiệp ở Việt Nam.	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng quan được cơ sở lý luận và kinh nghiệm thực hành ESG tốt trên thế giới và bài học cho Việt Nam. - Phân tích tình hình thực hành ESG của các doanh nghiệp ở Việt Nam. - Rà soát, đánh giá các chính sách thúc đẩy thực hành ESG của Việt Nam hiện nay. - Đề xuất các giải pháp nhằm thúc đẩy thực hành ESG của các doanh nghiệp ở Việt Nam, tập trung vào vai trò, chức năng nhiệm vụ của Bộ KH&ĐT. 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tổng hợp; - Báo cáo tóm tắt; - Báo cáo chắt lọc kết quả nghiên cứu; - Báo cáo kiến nghị; - Sản phẩm hội thảo khoa học.
7	Xây dựng phương pháp dự báo cung cầu lao động đáp ứng quá trình chuyển đổi xanh của kinh tế Việt Nam đến năm 2030	<ul style="list-style-type: none"> - Rà soát và tìm kiếm phương pháp dự báo cung cầu lao động phù hợp cho Việt Nam trong bối cảnh chuyển sang nền kinh tế xanh giai đoạn 2021-2030. - Nhìn lại thực trạng kết nối cung - cầu lao động lao động và xu hướng thay đổi cung-cầu lao động tại Việt Nam trong thời kỳ chuyển đổi sang kinh tế xanh. - Thủ nghiệm dự báo cung - cầu lao động một số ngành liên quan trong quá trình chuyển đổi sang nền kinh tế xanh giai đoạn đến 2030. - Đề xuất phương pháp dự báo cung cầu lao động trong bối cảnh chuyển sang nền kinh tế xanh của Việt Nam đến năm 2030. 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tổng hợp; - Báo cáo tóm tắt; - Báo cáo chắt lọc kết quả nghiên cứu; - Báo cáo kiến nghị; - Sản phẩm hội thảo khoa học.
8	Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam thực hiện chuyển đổi kép xanh và số	<ul style="list-style-type: none"> - Làm rõ vấn đề lý luận về hỗ trợ DNNVV thực hiện chuyển đổi kép xanh và số, xác định luận cứ khoa học cho việc hỗ trợ DNNVV thực hiện chuyển đổi kép; - Nghiên cứu kinh nghiệm một số quốc gia về hỗ trợ DNNVV thực hiện chuyển đổi kép (chuyển đổi đồng thời xanh và số) và rút ra bài học kinh nghiệm cho Việt Nam; - Phân tích, đánh giá thực trạng hỗ trợ DNNVV Việt Nam thực hiện chuyển đổi kép xanh và số; - Đề xuất hoàn thiện chính sách hỗ trợ DNNVV Việt Nam thực hiện chuyển đổi kép xanh và số 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tổng hợp; - Báo cáo tóm tắt; - Báo cáo chắt lọc kết quả nghiên cứu; - Báo cáo kiến nghị; - Sản phẩm hội thảo khoa học.
9	Các yếu tố ảnh hưởng đến sử dụng năng lượng của doanh nghiệp ngành công nghiệp và một số kiến nghị chính sách gắn với mục tiêu phát triển bền vững	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu cơ sở lý thuyết và thực tiễn để xác định các yếu tố chính ảnh hưởng tới sử dụng năng lượng của doanh nghiệp - Phân tích thực trạng sử dụng năng lượng của doanh nghiệp ngành công nghiệp Việt Nam trong giai đoạn 2019-2023 - Phân tích những yếu tố ảnh hưởng tới việc sử dụng năng lượng của doanh nghiệp ngành công nghiệp Việt Nam trong giai đoạn 2019-2023. - Đề xuất giải pháp, khuyến nghị nhằm thúc đẩy doanh nghiệp ngành công nghiệp Việt Nam sử dụng năng lượng hợp lý, tiết kiệm hướng tới mục tiêu tăng trưởng xanh và phát triển bền vững năm 2030. 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tổng hợp; - Báo cáo tóm tắt; - Báo cáo chắt lọc kết quả nghiên cứu; - Báo cáo kiến nghị; - Sản phẩm hội thảo khoa học.



STT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu nghiên cứu	Sản phẩm dự kiến và yêu cầu đối với sản phẩm
10	Phát triển mô hình kinh tế tuần hoàn để cải thiện năng lực tham gia chuỗi cung ứng xanh của doanh nghiệp Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> - Làm rõ khái niệm, cơ sở lý luận, tầm quan trọng và thách thức trong phát triển mô hình kinh tế tuần hoàn cải thiện năng lực tham gia chuỗi cung ứng xanh của doanh nghiệp Việt Nam; - Tông quan kinh nghiệm phát triển mô hình KTTH ở các nước nhằm cải thiện năng lực tham gia chuỗi cung ứng xanh và rút ra bài học cho Việt Nam; - Phân tích thực trạng phát triển mô hình kinh tế tuần hoàn ở Việt Nam trong việc cải thiện năng lực tham gia chuỗi cung ứng xanh, từ đó rút ra các khó khăn, hạn chế và nguyên nhân; - Đề xuất quan điểm, định hướng và giải pháp phát triển mô hình kinh tế tuần hoàn phù hợp ở Việt Nam nhằm cải thiện năng lực tham gia chuỗi cung ứng xanh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tổng hợp; - Báo cáo tóm tắt; - Báo cáo chất lọc kết quả nghiên cứu; - Báo cáo kiến nghị; - Sản phẩm hội thảo khoa học.
11	Chính sách tài chính hỗ trợ đổi mới sáng tạo tại các doanh nghiệp nhỏ và vừa ở Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống hóa cơ sở lý luận chính sách tài chính hỗ trợ đổi mới sáng tạo tại doanh nghiệp; - Phân tích thực trạng đổi mới sáng tạo tại các DNNVV và tình hình thực hiện chính sách tài chính hỗ trợ đổi mới sáng tạo cho các DNNVV tại Việt Nam. - Đánh giá ảnh hưởng của chính sách tài chính đổi mới sáng tạo ở các DNNVV tại Việt Nam. - Đề xuất một số giải pháp hoàn thiện chính sách tài chính hỗ trợ đổi mới sáng tạo tại các DNNVV tại Việt Nam đến năm 2035. 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tổng hợp; - Báo cáo tóm tắt; - Báo cáo chất lọc kết quả nghiên cứu; - Báo cáo kiến nghị; - Sản phẩm hội thảo khoa học - Bài báo khoa học đăng trên tạp chí chuyên ngành
12	Hoàn thiện cơ chế hỗ trợ và thúc đẩy doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo xanh tại Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> - Lý luận về doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo xanh; - Phân tích chính sách, pháp luật hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo xanh tại Việt Nam; - Kinh nghiệm quốc tế trong việc phát triển chính sách, pháp luật hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo xanh - Giải pháp hoàn thiện cơ chế hỗ trợ và thúc đẩy doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo xanh tại Việt Nam 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tổng hợp; - Báo cáo tóm tắt; - Báo cáo chất lọc kết quả nghiên cứu; - Báo cáo kiến nghị; - Sản phẩm hội thảo khoa học - Bài báo khoa học đăng trên tạp chí chuyên ngành
13	Dịnh hướng và giải pháp phát triển khoa học và công nghệ của Bộ Kế hoạch và Đầu tư giai đoạn 2026 - 2030	<ul style="list-style-type: none"> - Lý luận chung về phát triển khoa học và công nghệ của Bộ Kế hoạch và Đầu tư giai đoạn 2021-2025 - Đánh giá thực trạng phát triển khoa học và công nghệ của Bộ Kế hoạch và Đầu tư giai đoạn 2021 - 2025 - Đề xuất định hướng hoạt động khoa học và công nghệ của Bộ Kế hoạch và Đầu tư giai đoạn 2026 - 2030 và giải pháp phát triển 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tổng hợp; - Báo cáo tóm tắt; - Báo cáo chất lọc kết quả nghiên cứu; - Báo cáo kiến nghị; - Sản phẩm hội thảo khoa học

STT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu nghiên cứu	Sản phẩm dự kiến và yêu cầu đối với sản phẩm
14	Giải pháp tăng cường hiện đại hóa công tác văn thư tại Bộ Kế hoạch và Đầu tư đến năm 2030	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống hóa cơ sở lý luận và thực tiễn về công tác văn thư tại Bộ Kế hoạch và Đầu tư từ 2010 - 2023 - Đánh giá thực trạng hiện đại hóa công tác văn thư tại Bộ Kế hoạch và Đầu tư giai đoạn từ 2010 đến 2023. - Đề xuất một số giải pháp tăng cường hiện đại hóa công tác văn thư tại Bộ Kế hoạch và Đầu tư đến năm 2030. 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tổng hợp; - Báo cáo tóm tắt; - Báo cáo chất lọc kết quả nghiên cứu; - Báo cáo kiến nghị; - Sản phẩm hội thảo khoa học
15	Nghiên cứu đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa	<ul style="list-style-type: none"> - Những vấn đề lý luận chung; - Đánh giá tình hình triển khai Luật Hỗ trợ DNNVV trong thời gian vừa qua. - Đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Hỗ trợ DNNVV nhằm nâng cao hiệu quả hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tổng hợp; - Báo cáo tóm tắt; - Báo cáo chất lọc kết quả nghiên cứu; - Báo cáo kiến nghị; - Sản phẩm 02 hội thảo khoa học
16	Giải pháp đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước về đăng ký hợp tác xã tại Việt Nam.	<ul style="list-style-type: none"> -Những vấn đề lý luận chung về đăng ký hợp tác xã và quản lý nhà nước về đăng ký hợp tác xã tại Việt Nam; - Thực trạng quản lý nhà nước về đăng ký hợp tác xã tại Việt Nam giai đoạn 2016-2025; - Đề xuất giải pháp nhằm đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước về đăng ký hợp tác xã tại Việt Nam giai đoạn 2026-2030 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tổng hợp; - Báo cáo tóm tắt; - Báo cáo chất lọc kết quả nghiên cứu; - Báo cáo kiến nghị; - Sản phẩm 02 hội thảo khoa học
17	Giải pháp ứng dụng Trí tuệ nhân tạo vào hệ thống, ứng dụng công nghệ thông tin của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	<ul style="list-style-type: none"> - Lý luận cơ bản về ứng dụng Trí tuệ nhân tạo; - Kinh nghiệm ứng dụng Trí tuệ nhân tạo và bài học kinh nghiệm đối với Bộ Kế hoạch và Đầu tư; - Đánh giá thực trạng ứng dụng Trí tuệ nhân tạo trong các hệ thống, ứng dụng công nghệ thông tin tại Bộ Kế hoạch và Đầu tư; - Nghiên cứu ứng dụng Trí tuệ nhân tạo tại Bộ Kế hoạch và Đầu tư; - Đề xuất giải pháp kỹ thuật công nghệ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tổng hợp; - Báo cáo tóm tắt; - Báo cáo chất lọc kết quả nghiên cứu; - Báo cáo kiến nghị; - Sản phẩm hội thảo khoa học
18	Giải pháp thu hút và quản lý đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) xanh trong phát triển bền vững ở Việt Nam giai đoạn 2026-2030	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng cơ sở lý luận về thu hút và quản lý FDI và FDI xanh trong phát triển bền vững của quốc gia; - Đánh giá thực trạng thu hút và quản lý FDI tại Việt Nam và các nhân tố tác động FDI giai đoạn 2016-2025; Nhận định những thách thức và cơ hội trong thu hút và quản lý FDI xanh tại Việt Nam; - Đề xuất giải pháp thu hút và quản lý đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) xanh trong phát triển bền vững của Việt Nam giai đoạn 2026-2030. 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tổng hợp; - Báo cáo tóm tắt; - Báo cáo chất lọc kết quả nghiên cứu; - Báo cáo kiến nghị; - Sản phẩm hội thảo khoa học - 01 sách chuyên khảo và 01 bài báo khoa học đăng tại tạp chí chuyên ngành.

STT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu nghiên cứu	Sản phẩm dự kiến và yêu cầu đối với sản phẩm
19	Giải pháp huy động nguồn lực đầu tư phát triển mô hình du lịch nông nghiệp tại vùng Duyên Hải Nam Trung Bộ giai đoạn 2026-2030	<ul style="list-style-type: none"> - Lý luận chung về huy động nguồn lực đầu tư phát triển du lịch nông nghiệp tại vùng, địa phương. - Nhận tổ tác động đến huy động nguồn lực đầu tư phát triển mô hình du lịch nông nghiệp theo vùng - Nghiên cứu khảo sát và đánh giá thực trạng huy động nguồn lực đầu tư phát triển mô hình du lịch nông nghiệp tại vùng Duyên hải Nam Trung Bộ giai đoạn 2020 - 2025; - Giải pháp huy động nguồn lực đầu tư phát triển mô hình du lịch gắn với nông nghiệp tại vùng Duyên Hải Nam Trung Bộ trong giai đoạn 2026-2030 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tổng hợp; - Báo cáo tóm tắt; - Báo cáo chất lọc kết quả nghiên cứu; - Báo cáo kiến nghị; - Sản phẩm hội thảo khoa học - 01 sách chuyên khảo và 01 bài báo khoa học đăng tại tạp chí chuyên ngành.
20	Nghiên cứu sửa đổi Bộ chỉ tiêu thống kê phát triển giới của quốc gia	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu những thay đổi về thực hiện thống kê giới của quốc tế. - Đánh giá tình hình thực hiện, tính phù hợp của các chỉ tiêu thống kê thuộc Bộ chỉ tiêu thống kê phát triển giới của quốc gia theo Thông tư số 10/2019/TT-BKHĐT của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư. - Rà soát sự phù hợp giữa Bộ chỉ tiêu thống kê phát triển giới của quốc gia với các văn bản liên quan hiện hành. - Đề xuất sửa đổi danh mục và nội dung chỉ tiêu thống kê của Bộ chỉ tiêu thống kê phát triển giới của quốc gia. - Đề xuất các hoạt động để triển khai Bộ chỉ tiêu thống kê phát triển giới của quốc gia có hiệu quả, khắc phục những hạn chế của việc thực hiện Bộ chỉ tiêu thống kê phát triển giới của quốc gia hiện tại. 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tổng hợp; - Báo cáo tóm tắt; - Báo cáo chất lọc kết quả nghiên cứu; - Báo cáo kiến nghị; - Sản phẩm hội thảo khoa học
21	Nghiên cứu sửa đổi Hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp luận cứ khoa học về sửa đổi Hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam - Cập nhật các thay đổi của Hệ thống phân loại sản phẩm chủ yếu; - Đánh giá tình hình áp dụng Hệ thống ngành sản phẩm tại Việt Nam để đề xuất sửa đổi Hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam phù hợp với điều kiện thực tế của Việt Nam và đảm bảo tuân thủ tiêu chuẩn quốc tế, phù hợp với ISIC. 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tổng hợp; - Báo cáo tóm tắt; - Báo cáo chất lọc kết quả nghiên cứu; - Báo cáo kiến nghị; - Sản phẩm hội thảo khoa học
22	Nghiên cứu khai thác ứng dụng một số phương pháp phân tích số liệu thống kê bằng phần mềm R trong phân tích, dự báo thống kê	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống hóa khái niệm về phương pháp phân tích số liệu bằng phần mềm R. - Hệ thống hóa phương pháp phân tích, dự báo với phần mềm R; - Đề xuất phương pháp phân tích dữ liệu với phần mềm R; - Đề xuất công cụ phân tích dữ liệu trong phần mềm R - Thủ nghiệm phương pháp để xuất phân tích dữ liệu thống kê bằng phần mềm R trong phân tích và dự báo thống kê với bộ dữ liệu điều tra lao động việc làm. 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tổng hợp; - Báo cáo tóm tắt; - Báo cáo chất lọc kết quả nghiên cứu; - Báo cáo kiến nghị; - Sản phẩm hội thảo khoa học

STT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu nghiên cứu	Sản phẩm dự kiến và yêu cầu đối với sản phẩm
23	Nghiên cứu đề xuất bộ chỉ tiêu do lường rủi ro cho các cuộc điều tra thống kê tại Tổng cục thống kê	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn về việc xây dựng bộ chỉ tiêu do lường rủi ro cho các cuộc điều tra thống kê - Nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế trong việc xây dựng bộ chỉ tiêu do lường rủi ro cho các cuộc điều tra thống kê và áp dụng thực tiễn - Đề xuất xây dựng bộ chỉ tiêu do lường rủi ro cho các cuộc điều tra thống kê tại Tổng cục Thống kê. - Thủ nghiệm bộ chỉ tiêu do lường rủi ro đã đề xuất cho một cuộc điều tra tại Tổng cục Thống kê. 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tổng hợp; - Báo cáo tóm tắt; - Báo cáo chất lọc kết quả nghiên cứu; - Báo cáo kiến nghị; - Sản phẩm hội thảo khoa học - Tài liệu dịch
24	Giải pháp áp dụng nguyên tắc quản trị nhà nước tốt nhằm thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống hóa một số vấn đề lý luận về quản trị nhà nước tốt, mục tiêu phát triển kinh tế của một quốc gia, áp dụng nguyên tắc quản trị nhà nước tốt nhằm thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế của một quốc gia; - Phân tích, đánh giá thực trạng quản trị nhà nước ở Việt Nam thời gian qua và mối quan hệ giữa quản trị nhà nước và việc thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế ở Việt Nam; nhận diện những khoảng trống giữa quản trị nhà nước ở Việt Nam và các nguyên tắc quản trị nhà nước tốt, xác định những vấn đề đặt ra và các dư địa có thể cải thiện nhằm đạt các mục tiêu phát triển kinh tế. - Đề xuất giải pháp áp dụng nguyên tắc quản trị nhà nước tốt nhằm thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn 2045. 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tổng hợp; - Báo cáo tóm tắt; - Báo cáo chất lọc kết quả nghiên cứu; - Báo cáo kiến nghị; - Sản phẩm hội thảo khoa học.
25	Đề xuất giải pháp đầu tư và phát triển bền vững ngành lâm nghiệp giai đoạn 2026-2045	<ul style="list-style-type: none"> - Lý luận chung về đầu tư phát triển bền vững ngành lâm nghiệp; - Đánh giá thực trạng chính sách đầu tư phát triển lâm nghiệp giai đoạn 2016-2025; - Đề xuất giải pháp đầu tư và phát triển bền vững ngành lâm nghiệp giai đoạn 2026-2045 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tổng hợp; - Báo cáo tóm tắt; - Báo cáo chất lọc kết quả nghiên cứu; - Báo cáo kiến nghị; - Sản phẩm hội thảo khoa học
26	Chính sách tài chính xanh cho khu vực Hợp tác xã tại Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045	<ul style="list-style-type: none"> - Làm rõ cơ sở lý thuyết về chính sách tài chính xanh cho khu vực hợp tác xã; - Đánh giá các điểm tích cực cũng như các hạn chế của chính sách tài chính xanh cho khu vực hợp tác xã của một số nước trên thế giới và bài học kinh nghiệm đối với Việt Nam - Đề xuất giải pháp xây dựng, thực thi chính sách tài chính xanh cho khu vực hợp tác xã ở Việt Nam giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tổng hợp; - Báo cáo tóm tắt; - Báo cáo chất lọc kết quả nghiên cứu; - Báo cáo kiến nghị chính sách; - Sản phẩm hội thảo khoa học
27	Đề xuất giải pháp phát triển cảng tự do thương mại ở Việt Nam trên cơ sở nghiên cứu mô hình cảng tự do thương mại của tỉnh Hải Nam, Trung Quốc	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu thực trạng phát triển các cảng thương mại tự do của tỉnh Hải Nam, Trung Quốc và bài học kinh nghiệm cho việc xây dựng và phát triển cảng thương mại tự do tại Việt Nam về tính tự triển khai mô hình; phát triển hạ tầng, thu hút đầu tư, hệ thống chính sách pháp luật để vận hành cảng... - Đánh giá nhu cầu, điều kiện phát triển các cảng thương mại tự do tại các địa phương của Việt Nam như: Hải Phòng, Đà Nẵng, TP Hồ Chí Minh và Bà Rịa – Vũng Tàu. - Đề xuất mô hình, trình tự triển khai, một số giải pháp định hướng phát triển các cảng thương mại tự do tại Việt Nam. 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tổng hợp; - Báo cáo tóm tắt; - Báo cáo chất lọc kết quả nghiên cứu; - Báo cáo kiến nghị; - Sản phẩm hội thảo khoa học

STT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu nghiên cứu	Sản phẩm dự kiến và yêu cầu đối với sản phẩm
28	Giải pháp chuyển dịch cơ cấu kinh tế Việt Nam theo xu thế phát triển kinh tế xanh đến năm 2035	<ul style="list-style-type: none"> - Phân tích tình hình phát triển kinh tế xanh tại một số quốc gia (các nước EU, Mỹ, Trung Quốc...) và kinh nghiệm đối với Việt Nam - Thực trạng cung - cầu tiêu dùng xanh, chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo khu vực kinh tế gắn với phát triển kinh tế xanh ở Việt Nam giai đoạn 2021-2025; - Giải pháp chuyển đổi cơ cấu kinh tế theo xu thế phát triển kinh tế xanh đến năm 2035. 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tổng hợp; - Báo cáo tóm tắt; - Báo cáo chắt lọc kết quả nghiên cứu; - Báo cáo kiến nghị; - Sản phẩm hội thảo khoa học
29	Giải pháp nâng cao hiệu quả tham gia chuỗi giá trị toàn cầu của doanh nghiệp vừa và nhỏ ở Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> - Lý luận chung về hiệu quả tham gia chuỗi giá trị toàn cầu của doanh nghiệp vừa và nhỏ; - Đánh giá thực trạng các yếu tố tác động tới sự tham gia chuỗi giá trị toàn cầu của doanh nghiệp nhỏ và vừa của Việt Nam - Đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả tham gia chuỗi giá trị toàn cầu của doanh nghiệp nhỏ và vừa ở Việt Nam 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tổng hợp; - Báo cáo tóm tắt; - Báo cáo chắt lọc kết quả nghiên cứu; - Báo cáo kiến nghị; - Sản phẩm hội thảo khoa học
30	Xác định chủ thuyết trong xây dựng chiến lược phát triển quốc gia: thực tiễn thế giới và kiến nghị cho Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> - Lý thuyết phát triển về xây dựng chiến lược phát triển quốc gia; - Kinh nghiệm quốc tế và bài học đối với Việt Nam; - Xác định chủ thuyết trong xây dựng chiến lược phát triển quốc gia tại Việt Nam; - Kiến nghị xây dựng chiến lược phát triển quốc gia tại Việt Nam giai đoạn tiếp theo. 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tổng hợp; - Báo cáo tóm tắt; - Báo cáo chắt lọc kết quả nghiên cứu; - Báo cáo kiến nghị; - Bài báo khoa học quốc tế; - Sản phẩm hội thảo khoa học
31	Chính sách tài khóa thúc đẩy phát triển nền kinh tế xanh tại Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng quan về nền kinh tế xanh và chính sách tài khóa phát triển nền kinh tế xanh - Kinh nghiệm quốc tế về chính sách tài khóa thúc đẩy phát triển nền kinh tế xanh và bài học kinh nghiệm đối với Việt Nam - Phân tích thực trạng chính sách tài khóa thúc đẩy phát triển kinh tế xanh ở Việt Nam - Giải pháp hoàn thiện chính sách tài khóa thúc đẩy phát triển nền kinh tế xanh ở Việt Nam 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tổng hợp; - Báo cáo tóm tắt; - Báo cáo chắt lọc kết quả nghiên cứu; - Báo cáo kiến nghị - Hội thảo về Giải pháp hoàn thiện chính sách tài khóa thúc đẩy phát triển nền kinh tế xanh cho Việt Nam do Học viện Chính sách và Phát triển chủ trì; - Bài báo đăng trên Tạp chí khoa học có số điểm từ 1,0 trở lên.